**Ngày soạn:20/09/2024**

 **Ngày dạy: Thứ Năm ngày 26/09/2024**

**TOÁN**

**Bài 9: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN -Trang 22**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.

 - Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)

 - Vận dụng quy tắc để giải quyết một số bài toán và tình huống gắn với thưc tiễn.

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Hai đoạn dây, trong đó 1 đoạn dài gấp 3 lần đoạn kia

- Bảng phụ, phiếu học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: ( 5p)****- Mục tiêu**: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.**- Cách tiến hành**: |
| - GV yêu cầu hs lấy 1 sợi dây, thảo luận và thực hành lấy ra 1 sợi dây dài gấp 3 lần sợi dây ban đầu- Gv nêu vấn đề: Lấy đoạn thẳng AB dài 2cm, làm thế nào để lấy ra được đoạn dây dài gấp 3 lần độ dài đoạn thẳng AB- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS thảo luận, chia sẻ cách thực hiện- HS thảo luận giải quyết vấn đề-HS lắng nghe |
| **2. Khám phá**( 10 p)**- Mục tiêu:** + Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.+ Biết cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)**- Cách tiến hành**: |
| **-** GV nêu bài toán trong SGK: Đoạn thẳng AB dài 2cm, đoạn thẳng CD dài gấp 3 lần đoạn thẳng AB. Hỏi đoạn thẳng CD dài bao nhiêu xăng – ti- mét?- Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?- HDHS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳngĐoạn thẳng AB dài 2 cm, coi đây là 1 phần. Đoạn CD gấp 3 lần đoạn AB nên được biểu diễn là 3 phần như thế-Vậy để tìm độ dài đoạn thẳng CD, ta lấy độ dài đoạn thẳng AB nhân với số lần là 3**-** GV nhận xét, chốt bài làm đúng; lưu ý HS ghi câu trả lời, đơn vị đo, cách trình bày- Như vậy: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?**- Kết luận: Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.****-**Gv lấy 1 số ví dụ, chẳng hạn gấp 6 lên 5 lần, ta được 6 x 5 = 30Gấp 2 lên 4 lần, ta được 2 x 4 = 8 | - HS đọc đề bài: - HS trả lời+ Đoạn thẳng AB dài 2 cm, đoạn thẳng CD dài gấp 3 lần đoạn thẳng AB+ Tìm độ dài đoạn thẳng CD- HS tập tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng ra vở nháp-Hs lắng nghe- HS giải bài toán.Giải Độ dài đoạn thẳng CD là: 2 x 3 = 6 (cm) Đáp số: 6 cm- HS trình bày bài giải - HS trả lời.-HS lắng nghe-Hs tự lấy thêm 1 số ví dụ và chia sẻ với bạn |
| **3. Hoạt động luyện tập ( 15 p)****- Mục tiêu:** + Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)+ [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.**- Cách tiến hành**: |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân) Số?**GV đọc đề bài

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số đã cho | 2 | 4 | 5 | 3 | 6 |
| Gấp số đã cho lên 3 lần | 6 |  |  |  |  |

- GV gọi hs nêu quy tắc gấp 1 số lên một số lần.**-** GV yêu cầu HS làm bài cá nhân**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: (Làm việc nhóm 4) Giải toán lời văn?**Mẹ rót nước mơ vào hai chiếc bình. Bình nhỏ có 2 lít nước mơ, bình to có số lít nước mơ gấp 5 lần bình nhỏ. Hỏi bình to có bao nhiêu lít nước mơ?- GV đọc đề bài- Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì?- Đây là dạng toán nào mà em đã được học?- Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?- Gv chia lớp thành các nhóm 4, thảo luận và làm bài vào phiếu học tập-Gọi các nhóm hs trình bày, Hs nhận xét lẫn nhau-Gv nhận xét, tuyên dương các nhóm-Gv cho hs ghi lại bài giải vào vở | - HS đọc bài toán- HS trả lời:Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần- HS làm bài vào vở.- Đại diện HS trình bày

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số đã cho | 2 | 4 | 5 | 3 | 6 |
| Gấp số đã cho lên 3 lần | 6 | 12 | 15 | 9 | 18 |

HS lắng nghe - HS đọc đề bài+ Bình nhỏ: 2 lít nước mơ+ Bình to có số lít nước mơ gấp 5 lần bình nhỏ + Bình to: .... lít nước mơ- Gấp một số lên nhiều lần- Ta lấy số đó nhân với số lần- HS làm việc nhóm 4, thảo luận và hoàn thành bài vào phiếuGiải Bình to có số lít nước mơ là: 2 x 5 = 10 (*l*) Đáp số: 10 *l*- Hs trình bày, các nhóm nhận xét- HS ghi lại bài giải vào vở |
| **4. Vận dụng. ( 5p)**- Mục tiêu:+ [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  **Bài 5.**Trong danh sách đăng kí học ngoại khóa thể dục thể thao, có 4 em đăng kí học bơi. Số em đăng kí học các môn thể thao khác gấp 4 lần số em đăng kí học bơi. Hỏi có bao nhiêu em đăng kí học các môn thể thao khác?GV mời HS đọc bài toán-GV hỏi:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài 5- Nhận xét, tuyên dương những nhóm làm nhanh và đúng-Nhận xét tiết học | - HS đọc bài toán+ học bơi: 4 em+ học các môn khác: gấp 4 lần số em học bơi+ môn thể thao khác: .... em? HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.- HS trình bày.Số em đăng kí học các môn thể thao khác là: 4 x 4 = 16 ( em) Đáp số: 16 em- Cả lớp nhận xét.-Hs lắng nghe |
| **5. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |